

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HSST
Ngày 29/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Giang – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXX-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Kh**; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Sinh ngày 24/6/1969. Nơi cư trú: thôn ĐT, xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Hoàng Văn G (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1946; Họ và tên vợ: Hà Thị D, sinh năm 1970 và 02 con (con lớn sinh năm 1992; con nhỏ sinh năm 1994); Điều cư trú tại thôn ĐT, xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Bản án số 30/2007/HSST ngày 21/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 59/2009-HSST của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình xử phạt 1 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Quyết định số 907/QĐ-UB ngày 27/4/2012 của chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà, thời hạn 24 tháng đến ngày 10/2/2014 chấp hành xong Quyết định; Quyết định số 11/2016/QĐ-TA ngày 08/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, đến ngày 12/6/2018 chấp hành xong Quyết định.

Tiền án: Bản án số 98/2019/HSST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/4/2021 đến ngày 19/4/2021 chuyển tạm giam - *Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Kh:*

Bà Trần Thị Hà Ph – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Thái Bình – *Có mặt*

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Trần Văn Nh, sinh năm 1977 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TK, xã TT, huyện TT, Thái Bình

+ Anh Phí Văn D, sinh năm 1978 – *Vắng mặt*

Trú tại: thôn TK, xã TT, huyện TT, Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, khoảng 06 giờ 15 phút ngày 16/4/2021, bị cáo thuê xe ôm của người không biết tên, tuổi, địa chỉ chở đến chân cầu TL để mua ma túy. Bị cáo gặp và mua 02 gói ma túy của người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng rồi cất 01 gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc, sau đó đã sử dụng hết 01 gói. Sau khi sử dụng xong ma túy bị cáo định đi về thì bị tổ công tác Công an xã TT tuần tra phát hiện. Trước sự chứng kiến của ông Trần Văn Ngh và ông Phí Văn D, tổ công tác kiểm tra người bị cáo thu giữ 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Bị cáo khai nhận đó là ma túy Heroine bị cáo để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác niêm phong vật chứng mẫu A1 đồng thời mời bị cáo và người người chứng kiến về trụ sở UBND xã TT lập biên bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 121/KLGĐMT-PC09 ngày 19/4/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1878 g (*Không thấy một tám bảy tám gam*); Heroine STT: 09, Danh mục I, nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Cáo trạng số 53/CT-VKSTT ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Đề nghị tuyên bố Hoàng Văn Kh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01

năm 09 tháng đến 02 năm tù; Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy đã thu giữ.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; Bị cáo, người bào chữa đồng ý với tội danh, điều luật bị truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số 121/KLGĐMT-PC09 ngày 19/4/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của ông Trần Văn Nh và ông Phí Văn D cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ 0,1878g (*Không phải một tám bảy tám gam*) Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện, phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililit đến dưới 100 mililit;

Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

5] Bị cáo có nhân thân xấu, cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù giam với mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Bị cáo mua ma túy của một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ; Thuê xe của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa để mua ma túy và không nói về việc chở bị cáo đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý đối với người bán ma túy cho bị cáo và người lái xe chở bị cáo.

[8] Số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là loại vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp được miễn án phí nên chấp nhận miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm **c khoản** 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm **b** khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Kh phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Kh 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ - ngày 16/4/2021

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy **0,1455** gam ma túy, loại **Heroine** thu giữ của Hoàng Văn Kh (còn lại sau lấy mẫu giám định) và bao gói Mẫu số A1 trong bao niêm phong số 121/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy lập ngày 31/5/2021).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn Kh;

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn Khoa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/6/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Bị cáo; Người bào chữa
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã TT;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan

